

NĂM ĐẤT SÉT VÀ NGƯỜI THỢ GÓM

Linh mục F.M. Bergounioux, tu sĩ Hội Dòng Anh Em Hèn Mọn (thánh Phanxicô khó khăn) là một triết gia Pháp đồng thời là một nhà cổ sinh vật học trứ danh đã nói: “Con người sanh ra để tìm tòi, đó là cái vĩ đại của y, nhưng không bao giờ khám phá được hết những điều muốn biết, và đó là cái khốn khổ của y!”

Hồi nhỏ, tôi đã từng bóc củ hành ra xem trong ruột nó có cái gì. Khi chỉ thấy toàn những cánh hành giống nhau, chỉ khác một điều là càng vào trong thì cánh hành càng nhỏ đi, thì tôi tự mắc cỡ với mình vì thấy mình khờ dại. Hồi tản cư trong những năm 1945 - 46 khi chiến tranh Việt Pháp mới bùng nổ, tôi nhìn các bạn miền quê kéo sợi bông vải, hoặc sợi tơ tằm thì chợt hiểu rằng có một Đấng nào đó lo quần áo cho loài người. Rồi từ câu hỏi khờ khạo này sang câu hỏi khờ khạo kia, tôi khám phá ra những điều thú vị như đưa bé lạc vào căn gác xếp sát mái nhà của bố mẹ khi nó tìm thấy những vật lạ lần đầu tiên trong đời (thật ra quá cũ nên bố mẹ đem bỏ vào đó để đỡ choán chỗ trong nhà)!

Khôn lớn hơn chút ít, tôi lại tự hỏi tại sao trái này ngọt, trái kia chua, nhưng không có câu trả lời. Sau này, giới khoa học đem DNA ra để cắt nghĩa nhưng như vậy là không cắt nghĩa gì hết. Khi khoa **Quantum physics** phát triển, người ta thấy rằng mỗi tế bào óc con người mỗi giây đồng hồ nhận được 2 tỉ tín hiệu nhưng chỉ khai thác được có 2 ngàn dữ liệu mà thôi nên **con người không biết việc họ làm**, vì vậy không biết đâu là thực, đâu là giả v.v... “tất cả chỉ là do hoá chất điều khiển tế bào óc mà thôi!” Vậy thì các tôn giáo có tổ chức (ngụ ý Công Giáo) đã bày vẽ ra một Thiên Chúa theo hình ảnh của họ chứ không phải Thiên Chúa Thật. Cái gì khiến người ta làm cái này, cái kia, cái gì làm cho người ta giận, hờn, ghét, ham muốn xác thịt? **Thiên Chúa đã tạo ra con người như vậy và Thiên Chúa “thật” phải hành xử theo như họ định nghĩa mới đúng!**

Ai tạo Thiên Chúa theo hình ảnh ai thì họ không cắt nghĩa được. Nhưng họ chủ trương **gỡ bỏ tất cả giáo lý, tín điều của các “tôn giáo có tổ chức”** để con người có thể “tiến lên thân phận làm người”, nếu không thì họ sẽ mãi mãi là những động vật sống trong sợ hãi như giai cấp nô lệ của cộng hòa Sparta thời cổ Hy Lạp mà thôi.

Nếu mỗi tế bào óc nhận được 2 tỉ tín hiệu một giây và chỉ khai thác được có 2 ngàn dữ liệu và vẫn không hiểu công dụng của gần 2 tỉ tín hiệu kia là gì thì làm sao mà dám đưa ra những kết luận như trên? Tại sao sau khi làm một tội ác con người cảm thấy lương tâm cắn rứt? Những mặc cảm này không phải do “tôn giáo” tạo ra, vì trong thời gian tôi bị CS cầm tù ở miền Bắc có những tên **bộ đội VC nói chuyện “lương tâm”** mặc dù bản chất chúng là lưu manh, gian ác, lại cũng không biết thế nào là lương tâm, và cũng chẳng tin một tôn giáo nào cả nhưng vẫn leo leo nói chuyện lương tâm! Cho nên luận điệu của các nhà khoa bảng vô thần muốn tiêu diệt tôn giáo, vẫn là thái độ kiêu căng đòi hỏi tự do tuyệt đối của tạo vật phản loạn chống lại Tạo Hóa! Một nhà truyền giáo nổi tiếng một thời đã nói: **“Cái học thật đưa ta tới gần Thiên Chúa, cái học giả đưa ta xa Thiên Chúa. Có những người tự giáo dục mình vào cõi ngu si đần độn.”**^[1]

Khi ở tù CS về, Chúa đã ban cho tôi thì giờ để học hỏi các bài viết của những nhà tư tưởng lớn như Đức HY 'đáng kính' Newman, (nay là Chân Phước Newman) cho nên không đến nỗi ngỡ ngàng trước những “cái gọi là mới” của thế giới ngày nay. TGM Newman của Anh giáo đã trở lại đạo Công giáo sau nhiều năm khắc khoải đi tìm sự Thật. Ngài viết:

“Sự hiện hữu của Thiên Chúa đối với tôi cũng hiển nhiên như sự hiện hữu của tôi vậy, mặc dù khó mà có thể đem sự kiện chắc chắn này vào khung cảnh hợp lý của nó. Khởi sự từ khẳng định vững chắc này tôi nhìn vào thế giới loài người. Và cảnh tượng trước mắt tạo cho linh hồn tôi một nỗi buồn khôn tả. Thế gian có vẻ như chối bỏ sự thật hiển nhiên vẫn thấm nhuần toàn thể bản thân tôi, và lòng tôi bị xáo trộn cũng giống như họ chối bỏ sự hiện hữu của chính tôi vậy. Vì

sống trong một thế giới như vậy nên tôi thấy mình đứng trước một tấm gương không phản chiếu lại một hình ảnh nào cả. Tôi cũng nghĩ như vậy đối với thế giới. Đứng trước cảnh tượng của cái thế giới bần rận kia, tôi thấy nó cũng không phản chiếu lại hình ảnh Đấng đã tạo dựng ra nó.... Nếu tiếng nói lương tâm của tôi không vang dội hết sức rõ ràng trong trí não thì chỉ cái cảnh tượng của thế gian này cũng đủ biến tôi thành một người vô thần, một người phiếm thần hoặc đa thần thôi!... Những bằng chứng này không đem lại cho tôi một chút ánh sáng hay một niềm vui nào cả. Cứ nhìn thế gian hiện tại cũng thấy nó giống như điều mà vị ngôn sứ nói chỉ toàn có 'khóc than, tang tóc, và kinh tởm'.

“Chúng ta hãy xét thế gian dưới mọi khía cạnh - cả chiều ngang lẫn chiều dọc lịch sử biến động của nó - những giống người khác biệt, những điểm phát xuất của họ, những thăng trầm, những thói khinh chê lẫn nhau, những mối căng thẳng, những phong tục tập quán, những khuynh hướng, những chính quyền, những tham vọng, những tiến bộ dường như phát sinh từ một nguồn gốc không ai biết..., tính vĩ đại và ti tiện của con người, những mơ ước quá to lớn, sự ngăn ngại của đời người, sự thất bại của Thiên Chúa, sự chiến thắng của ma quỷ, đau đớn thể xác, lo âu siêu hình, tội lỗi tràn ngập đặc thắng... buộc ta phải thốt lên với vị tông đồ rằng: 'Nếu không có Thiên Chúa thì thế gian này không có chút hy vọng nào hết!' Tất cả những điều này làm chúng ta sợ hãi đến chóng mặt, khiến tâm trí bỗng nhiên cảm thấy rõ rệt rằng có một bí mật sâu thẳm nào vượt quá tầm hiểu biết của con người. Có thể nói lên được điều gì trước một sự kiện mà tâm hồn và lý trí bị xáo trộn sâu xa như vậy?’

“Hoặc là không có Đấng Tạo Hóa, hoặc là xã hội loài người đã tự loại bỏ trước mặt Ngài. Khi tôi nhìn một thanh niên thông minh, tuấn tú, với một dáng điệu tự nhiên tuyệt hảo, lao mình vào thế giới của danh vọng nhưng hoàn toàn mù tịt về nguồn gốc cha mẹ mình, thì tôi kết luận rằng một bí mật ghê gớm đang bao trùm thanh niên này, vì y thuộc loại người mà bố mẹ cảm thấy xấu hổ vì một lý do bí ẩn nào đó. Tôi chỉ có thể nghiên cứu sự khác biệt giữa cái thực tại / và những điều kiện sinh sống có vẻ như rất hứa hẹn của y thôi.’

“Tôi cũng lý luận như vậy đối với thế gian. Nếu có Thiên Chúa, thì loài người đã trải qua một tai nạn tày trời nào đó từ những ngày đầu tiên: nó đã không hoàn thành kế hoạch của Đấng Tạo Dựng ra nó. Đây là một sự kiện cũng hiển nhiên như sự hiện hữu của chính nó. Cho nên tin điều mà khoa thần học gọi là '**tội nguyên tổ**' đối với tôi cũng chắc chắn như sự hiện hữu của thế giới và sự hiện hữu của Thiên Chúa vậy! Từ ngày mà thế gian ở trong tình trạng bất bình thường này thì tôi sẽ không ngạc nhiên nếu có một sự can thiệp nào (của Đấng Tạo Hóa) để tái lập thăng bằng cho thế gian, và sự can thiệp này cũng hết sức bất thường - và ngay cả có tính cách mâu nhiệm nữa!’

“Chúng ta giả tử như Thiên Chúa muốn can thiệp vào công việc của con người và Ngài muốn cho họ bảo tồn phương tiện để biết Ngài một cách thật rõ rệt hầu có thể chống lại tất cả những chủ thuyết hoài nghi do tên cám dỗ khêu gợi lên. Trong trường hợp này (tất nhiên Ngài có thể sử dụng bất cứ phương pháp nào) không có gì ngăn cản Ngài ban cho một quyền lực nào đó khả năng **bất khả ngộ** về vấn đề tôn giáo. Việc thiết lập quyền lực này là phương pháp trực tiếp, tích cực và cấp thời để giải quyết các khó khăn. Cơ chế này thích hợp hoàn toàn cho mọi nhu cầu”. (xem **BEYOND EAST AND WEST** của Tiến sĩ John Wu, Casterman 1960, tr. 172 - 174)

Chân phước Hồng Y Newman đã khẳng định rằng khí cụ mà Thiên Chúa dùng để can thiệp vào cuộc sống của con người là **Giáo Hội Công Giáo**. Nếu không có sự mặc khải của Ngôn Từ Thiên Chúa Nhập Thể thì loài người vẫn không biết rằng có một Thiên Chúa tạo dựng muôn vật hữu hình và vô hình, và vẫn chỉ loay hoay với những giả thuyết hoặc có / hoặc không có Đấng Tạo Hóa mà thôi. “*Khi sự không tin trở thành một niềm xác tín, thì sự 'xác tín' đó không hợp lý bằng một niềm tin vào tôn giáo*”.¹²¹ Vì Hữu hạn làm sao hiểu được Vô Hạn?

Tôi đã tự hỏi tại sao con người không giống các loài vật khác, nghĩa là không có một bộ lông như loài chim, loài khỉ bọc kín toàn thân... mà lại “trần như nhộng”. Rồi tôi lý luận - với một mình mình - rằng có như vậy thì con người mới sử dụng được món quà đặc biệt tự do mà không loài nào khác có được, là mặc cho mình những bộ quần áo khác nhau, nếu không phải là “mỗi người mỗi vẻ mười phân vẹn mười” thì ít ra từ người này đến người kia cũng có khác biệt để nhận ra nhau chứ không phải giống nhau như con khỉ này với con khỉ kia, con bò này với con bò kia v.v... để bị nhầm lẫn, cho nên “cái sự trần như nhộng kia” cũng có lý do của nó.

Rồi những nhận xét khờ khạo khác lại nổi lên như: con người (bất kể nòi giống) sanh ra nơi nào thì nói được tiếng của nơi đó trong khi con khỉ cũng chỉ có thể phát lên một số những tiếng the thé đặc biệt của giống khỉ, bất chấp nó sống trong rừng Phi Châu hay trong các sở thú của các đô thị lớn Âu châu, Mỹ Châu; con bò sanh sống tại Paris, Pháp quốc hoặc tại miền thượng du VN thì cũng chỉ phát ra được có tiếng bò..ò...ò... mà thôi! Dù con chó cưng của bạn có được nuôi dưỡng và đối xử như người, nhưng chẳng may nó lạc chủ thì cũng chỉ biết đi moi thức ăn trong thùng rác như những con chó hoang khác khi đói, chứ không đợi được chủ đến cho ăn như ở nhà! Nếu không có ai hướng dẫn khi băng qua xa lộ thì nó cũng sẽ bị xe đụng chết thôi. Tôi vẫn không hiểu tại sao nhiều người thông minh xuất chúng cứ nhất định **quả quyết rằng tổ tiên loài người là con khỉ!** “Có cái gì lạch lạch, bắt ồn với những bộ óc ‘siêu nhiên’ này chẳng?”

Khi ngọn sóng thần tàn phá Indonesia và các vùng lân cận tháng 12 năm 2004 hoặc tại Nhật Bản hồi 2012, thì các bạn trẻ của tôi đã ngỡ ngàng hỏi về ý nghĩa của trận động đất và những hậu quả của nó đối với những người mất nhà cửa, cha mẹ, anh chị em, thân quyến v.v... Tôi cũng bàng hoàng không kém nhưng không có câu trả lời! Tôi cũng có tham khảo ý kiến với các bạn nhưng luận điệu của họ cũng rất khác biệt nên thắc mắc của tôi còn nhiều hơn nữa. Vì ai hiểu được Thiên Chúa!

Những vấn nạn tương tự cũng đã được nêu lên qua các thời đại, như vụ quân Mông Cổ hiếu sát của Thành Cát Tư Hãn xâm lăng châu Âu; như bệnh dịch hạch sát hại dân chúng châu Âu và Bắc Phi trên nửa thế kỷ (1347 đến 1400) từ đảo Sicile, qua Bắc Phi, Ý, Tây Ban Nha, Anh Quốc, Pháp, Áo, Hung-ga-ri, Thụy Sĩ, Đức Quốc, Hòa lan, Bỉ, Bắc Âu, đến vùng biển Baltic (Ban tích); những nạn nhân của hai thế chiến trong thế kỷ 20; nạn đói năm Ất Dậu tại VN giết hại trên 2 triệu người; bệnh ung thư và bao nhiêu chứng bệnh ngặt nghèo khác; thảm họa Cộng Sản với những Staline, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh, Pol Pot ... nấp dưới những mỹ từ kêu to như “phòng la chũm chọe” nhưng thực chất chẳng có gì là anh hùng đạo đức cả. Chiến tranh rùng rã 30 năm trường tại đất nước tôi mà kết cuộc là Miền Nam tan hàng năm 1975, và hàng triệu người phiêu bạt giang hồ (không kể cả triệu người khác chết trong lòng đại dương, trong rừng rậm...) rồi tụ hội lại với nhau nhiều nơi trên thế giới!

Dù không hiểu nhưng tôi vẫn tin rằng mọi sự đều do Thiên Chúa an bài, vì nếu không có một Đấng Tạo Hóa quyền năng vô biên thì làm sao cắt nghĩa được vũ trụ gồm 100 tỉ thiên hà với một trật tự phi thường, và làm sao cắt nghĩa được sự hiện diện của chính tôi và của những biến chuyển trong đời tôi?

Con người ngày nay tự cho là tiến bộ nên muốn đổi mới mọi sự, từ tư tưởng đến hành động, nhưng xét thật kỹ thì “Dưới ánh mặt trời, nào có chi mới lạ ? Nếu có điều gì đáng cho người ta nói : 'Coi đây, cái mới đây này', thì điều ấy đã có trước chúng ta từ bao thế hệ rồi!” (GV. 1: 9b-10) “Plus cela change, plus c'est la même chose” (càng thay đổi càng vẫn như vậy).

Cách nay 5 ngàn năm người ta tin rằng quỷ thần điều hành mọi sự trên thế gian thì ngày nay người ta cũng tin vào “quỷ thần” điều khiển mọi sự trên thế gian. Khác một điều là quỷ thần thời xưa nay mang những tên như khoa học, duy vật biện chứng, chủ nghĩa tư bản, tổ chức thương mại toàn cầu, hóa chất v.v... Từ đó người ta tin rằng vật chất tự nó hình thành chứ không “ai”

làm ra cả! Vũ trụ từ hỗn mang lúc đầu tự nó (đã khôn ngoan) tìm ra con đường hình thành những thiên hà, những ngân hà trật tự hài hòa, những hành tinh tự tìm ra con đường xoay vần an toàn tuyệt hảo chung quanh những thái dương hệ, tự nó biết biến hóa để có đủ lượng không khí, dưỡng khí, nước mặn, nước ngọt, tạo ra những trái đất đủ điều kiện cho sự sống nảy nở, với muôn loài kỳ diệu khả dĩ nuôi dưỡng sự sống, và thích hợp luôn cho sự nảy sinh và phát triển trí tuệ v.v...! Các “Kiến Trúc Sư Văn Hóa Sự Chết” này gồm bọn Tôn Thờ Ý Chí, Di Thể Tiến Hóa, Không Tưởng Thế Tục, Hiện Sinh Vô Thần, Tận Hưởng Khoái Lạc, Thiết Kế Chung Tính (đực - cái) và bọn Bán Rong Sự Chết Theo Ý Muốn. Ở đâu cũng chỉ nghe có mỗi cái điệp khúc cũ rích lặp đi lặp lại từ thời Adong - Evà : quyền ấn định tiêu chuẩn tốt, xấu, đúng, sai là của tôi! Thành thử sự hiện diện của chính họ cũng như những “tín điều” do họ đưa ra cũng đều phi lý cả! Từ đó người ta đòi phá thai, hủ hóa sắc tính đồng tính, ma túy, cloning, hoán chuyển di thể, stem cell research, (nghiên cứu tế bào gốc) và bao nhiêu tự do quái đản khác...! Mà vẫn không có lối thoát và không cắt nghĩa thỏa đáng được bao nhiêu vấn nạn khác. Học thuyết như vậy mà đưa vào nhà trường thì làm sao con em chúng ta không hoang mang bất định cho được? Đến lúc chúng nổi cơn phá hoại đem súng ra bắn bâng quơ trên xa lộ, trong trường học vì “It's boring!” (đòi nhảm chán quá đi) thì đã quá trễ. Trách nhiệm này là của ai?

Tim hiểu Thiên Chúa tự nó không có gì sai trái và nên làm, nhưng gạt bỏ Thiên Chúa sẽ dẫn đến kiêu căng, nổi loạn và chết chóc. ***Thế giới ngày nay dường như đang cố làm mọi cách để tiến đến chỗ đó!***

Chúa Giêsu nói với Tôma : "Vi thấy Thầy, nên anh tin ư? Phúc thay ai không thấy mà tin! " (Jn. 20: 29) Cũng như tổ phụ A-bra-ham xưa tin mãnh liệt vào Chúa Quan Phòng tuy không biết Thiên Chúa sẽ dẫn ông tới đâu. “Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông vẫn trông cậy và vững tin... vì ông hoàn toàn xác tín rằng: điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Người cũng có đủ quyền năng thực hiện. Bởi thế, ông được kể là người công chính.” (Rm. 4: 18, 21, 22)

Ai biết được sự phá hủy Đền Thờ Giêrusalem năm 70 là thời điểm Chúa Thánh Thần phân tán Cộng Đoàn Kitô tiên khởi đi gieo Hạt Giống đức tin ra khắp thiên hạ. Cũng vậy, ai dám ngờ rằng 1975 là thời điểm Thánh Thần Thiên Chúa thổi hạt giống đức tin từ một mảnh đất nghèo nàn xa xôi vào thế giới tư bản giàu có nhưng đang mất dần đức tin? Theo một thống kê mới đây, **có chừng 15 triệu tín đồ công giáo Mỹ bỏ đạo** để đi theo các giáo phái tân thời đại, và cả những tôn giáo ngoài Kitô giáo kể từ thập niên 1960!

Nhìn vào các cộng đồng tu sĩ nam, nữ VN trên đất Mỹ so với những cộng đồng tu sĩ nam, nữ Hoa kỳ thì trẻ già khác biệt rõ rệt. Nói vậy không phải là có ý nghĩ ngông cuồng so sánh hơn, kém, nhưng để nói rằng “Gió muốn thổi đâu thì thổi; (tuy tai ta) nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu”. (Jn 3: 8) Người Việt sống ở Mỹ hay bất cứ nơi đâu cũng có một vai trò phải đóng: **“Hoa mọc trong kẽ đá cũng phải nở hoa!”** (Đức H.Y. Etchegary khi thăm Việt Nam thập niên 1980) Cứ sống hết bổn phận mình mọi ngày, hoàn toàn phó dâng như nắm Đất Sét trong tay Người Thợ Gốm (Is. 64: 7). Đó là men, là muối, là ánh sáng cho đời theo kế hoạch của Chúa (Mt. 5: 13-16). Như vậy là chu toàn bổn phận của mình.

Bản thân tôi đã trải qua chừng 12 trường hợp thập tử nhất sinh: từ nạn đói năm Ất Dậu (1945) đến bệnh hoạn núi rừng trên chiến khu Lào Việt (1946), đến tù đày CS ở vùng trung du Bắc Việt (1975), từ mũi súng của tên cán binh VC kê sát vào đầu và chỉ một cái bóp cò là tiêu mạng (1976), đến chuyện lưu lạc đất Mỹ không một xu dính túi, 4 lần vào bệnh viện vì đau tim, 3 lần cụp xương sống, hen suyễn và dị ứng triền miên mà Chúa vẫn để đó, quả là một ân số bí hiểm! Đem chuyện hi hữu này ra kể không nhằm mục đích khoe khoang - mà có gì đâu để khoe khoang - nhưng chỉ để xác tín một điều: tôi vững tin vào kế hoạch Quan Phòng của Chúa, như lời ngôn sứ: **“Vi chính Ta biết các kế hoạch Ta định làm cho các ngươi - sấm ngôn của ĐỨC CHÚA - kế hoạch thịnh vượng, chứ không phải tai ương, để các ngươi có một tương lai và một**

niềm hy vọng”. (Giêrêmia 29: 11) Tất nhiên thịnh vượng đây không chỉ thuộc phạm vi vật chất, nhưng cứ xin sống theo Thánh Ý Chúa đến giây phút cuối cùng, đó là tương lai và hy vọng đời tôi vậy.

Chuyện ngụ ngôn xưa kể rằng một con kiến rơi vào dòng suối chơi voi sắp chết đuối. Một con chim thả cọng cỏ xuống nước, con kiến bám vào và thoát chết. Một hôm, có người thợ săn giương cung sắp bắn con chim đậu trên cành cây thì một con kiến đốt vào gót chân anh ta. Người thợ săn giật mình gây ra tiếng động khiến con chim bay đi mất.

Mỗi người chúng ta đều có một vai trò phải đóng. Vai trò lớn hay nhỏ không quan trọng, vấn đề là chúng ta có thành khẩn sống vai trò đó không? ***Tích cực đóng một vai trò nhỏ còn hơn đóng tồi tàn một vai trò lớn.*** Mặc cho những bộ óc “siêu việt” chê cười nhạo báng, “*Phúc cho ai có tâm hồn nghèo khó vì nước Trời là của họ*”. (Mt. 5:3) Đối với những ai tin thì không cần cắt nghĩa, đối với những ai không tin thì cắt nghĩa mấy cũng vô ích. (*For those who believe, no explanation is necessary. For those who do not believe, no explanation is possible. - Author unknown*)

“Lạy CHÚA, tình thương Ngài cao ngất trời xanh, lòng thành tín vượt ngàn mây biếc. Công lý của Ngài như đỉnh Thái Sơn, quyết định của Ngài tựa vực sâu thăm thẳm. Ngài tế độ con người và súc vật. Lạy Thiên Chúa, tình thương Ngài quý trọng biết bao!” (TV 36: 6-8) Cục đất sét vậy mà có lý! Ngợi khen Đức Chúa muôn muôn đời!

San Jose, Lê Xuân Mai
Xuân Cali

^[1] True education brings us closer to God, false education takes us away from God. There are people who educate themselves into inbecility”.

^[2] (*When unbelief becomes a belief, it is less rational than belief in religion.*)